

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành  
chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 02/2021/TT-BNV; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2023;

Thực hiện Kết luận số 352-KL/BCS ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Lựa chọn những người có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm để bổ sung vào đội ngũ công chức các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Kon Tum.

### 2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng và đúng pháp luật để lựa chọn những người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm đã được phê duyệt, trình độ chuyên môn của ngạch công chức tương ứng; chỉ tiêu biên chế công chức được giao năm 2023 của các địa phương, đơn vị chưa sử dụng, số chỉ tiêu biên chế được giải quyết nghỉ hưu, thôi việc, tinh giản biên chế đến hết tháng 12 năm 2023.

## II. BIÊN CHẾ, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

**1. Số lượng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao và số lượng biên chế công chức chưa sử dụng của cơ quan sử dụng công chức:**

- Tổng số biên chế công chức năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, địa phương: **1.939**.

- Tổng biên chế công chức chưa sử dụng của các cơ quan, địa phương: **195**.

- Tổng số biên chế công chức nghỉ hưu đúng tuổi, nghỉ thôi việc, nghỉ tinh giản biên chế đến thời điểm 31/12/2023: **19**.

- Tổng số biên chế công chức được sử dụng để tuyển dụng đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2023: **214**.

*(Có phụ lục 1 kèm theo)*

**2. Tổng số biên chế công chức cần tuyển năm 2023 ở từng vị trí việc làm: 166 chỉ tiêu<sup>1</sup>, trong đó:**

- Ngạch Chuyên viên: 127 chỉ tiêu;

- Ngạch Kế toán viên: 05 chỉ tiêu;

- Ngạch Kiểm lâm viên: 29 chỉ tiêu;

- Ngạch Văn thư viên trung cấp: 05 chỉ tiêu;

*(có phụ lục 2 kèm theo)*

**3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: 02.**

## III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

**1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:**

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

<sup>1</sup> 48 biên chế công chức để thực hiện công tác cán bộ và tiếp nhận công chức theo nhu cầu của các địa phương, đơn vị.

- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp theo yêu cầu vị trí cần tuyển.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

**2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:**

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm: Chi tiết nêu tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.**

#### **IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI TUYỂN CÔNG CHỨC**

##### **1. Hình thức, nội dung và thời gian thi:**

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

##### **a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung.**

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần như sau:
  - + Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ (*thời gian thi 60 phút*).

+ Phần II: Ngoại ngữ (*Tiếng Anh*), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm (*thời gian thi 30 phút*).

+ Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm (*thời gian thi 30 phút*).

- Miễn phần thi Ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số;

- Miễn phân thi Tin học đối với: Các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

### **b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.**

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (*căn cứ vào chức trách, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch công chức và phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển*).

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

## **2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức**

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 2 Mục V Kế hoạch này (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm a khoản này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **V. CÁC NỘI DUNG KHÁC**

### **1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

a) Thông báo tuyển dụng:

- Giao Sở Nội vụ thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ (*Tòa nhà A Khu Hành chính tỉnh Kon Tum, tổ 8, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum*).

- Nội dung thông báo tuyển dụng gồm: Số lượng biên chế công chức cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc thi tuyển; Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; Thời hạn, địa chỉ và địa điểm

tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; Hình thức, nội dung thi tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển.

b) Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP) tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc gửi theo đường bưu chính qua địa chỉ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum, địa chỉ số 70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Mỗi người đăng ký dự tuyển công chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí việc làm cần tuyển dụng; nếu người dự tuyển đăng ký ở hai vị trí việc làm trở lên hoặc trong Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai.

**2. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức**

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

**3. Kinh phí thực hiện**

- Lệ phí dự tuyển: Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng: Giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài

chính lập dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện công tác tuyển dụng công chức từ nguồn kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, trường hợp phát sinh thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**4. Dự kiến thời gian tổ chức:** Trong Quý IV năm 2023.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

- Thông báo tuyển dụng theo Khoản 1, Mục V nêu trên;
- Thực hiện tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát.
- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2023 thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được phân cấp.

**2. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh** có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này.

**3. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum** phối hợp với Sở Nội vụ để triển khai thực hiện Kế hoạch.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện; trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- BQL Khu kinh tế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Kon Tum;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC<sub>TTTT.PKD</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**